

Pretest - CBL Nhi khoa Phát triển (Nhóm 3 - Đợt 1)

...

* Bắt buộc

1. Họ và tên *

Nhập câu trả lời của bạn

2. Mã số sinh viên *

Nhập câu trả lời của bạn

3. Tổ *

Nhập câu trả lời của bạn

4. Lỡp [↗]

Nhập câu trả lời của bạn

5. Trẻ mắc hội chứng Prader-Willi có các đặc điểm nào sau đây? * (1 Điểm)

- ☐ Tăng trương lực cơ 2 chi dưới
- ☐ Giảm trương lực cơ 2 chi dưới
- ☐ Tăng trương lực cơ tứ chi
- ☐ Giảm trương lực cơ tứ chi

6. Hãy chọn câu ĐÚNG nhất. Bệnh lý nào sau đây có thể là nguyên nhân của rối loạn phát triển hành vi? * (1 Điểm)

- ☐ Viêm cầu thận
- ☐ Viêm não
- ☐ Viêm dạ dày ruột
- ☐ Viêm phổi

7. Chẩn đoán về rối loạn phát triển hành vi bao gồm thành phần nào sau đây? * (1 Điểm)

- ☐ Chẩn đoán mô tả về rối loạn phát triển hành vi
- ☐ Chẩn đoán nguyên nhân
- ☐ Chẩn đoán mức độ

☐ Tất cả đều đúng

8. Trong các rối loạn được liệt kê sau đây, rối loạn nào thường gặp nhất? *
(1 Điểm)

- ☐ Rối loạn ngôn ngữ
- ☐ Kém khả năng học tập
- ☐ Tăng động giảm chú ý
- ☐ Chậm phát triển tâm thần

9. Trong các rối loạn được liệt kê sau đây, rối loạn nào ít gặp nhất? *
(1 Điểm)

- ☐ Chậm phát triển tâm thần
- ☐ Suy giảm thị lực
- ☐ Bại não
- ☐ Tự kỷ

10. Câu nào sau đây SAI? *
(1 Điểm)

- ☐ Quá trình phát triển của trẻ có tính chất gián đoạn
- ☐ Dấu cờ đỏ là các mốc thời gian báo động
- ☐ Rối loạn phát triển chỉ bao gồm rối loạn về tâm lý và tâm thần kinh
- ☐ Độ trưởng thành hệ thần kinh ở trẻ tương quan thuận với thời gian

11. Câu nào sau đây ĐÚNG? ***(1 Điểm)**

- ☐ Phân ly phát triển là trẻ đạt được mốc phát triển khó trước khi đạt được những mốc đơn giản hơn
- ☐ Chênh phát triển là trẻ có khác biệt đáng kể giữa hai lĩnh vực phát triển
- ☐ Chậm phát triển là khi mức khảo sát kỹ năng của trẻ dưới 1 độ lệch chuẩn so với tuổi thực
- ☐ Sự phát triển là quá trình học hỏi và hoàn thiện kỹ năng liên tục

12. Dùng tình huống sau để trả lời các câu hỏi từ 13 đến 21.

Bé trai 48 tháng, đến khám vì cô giáo yêu cầu đi khám (trẻ chậm nói, không giao tiếp được với các bạn khác).

Bé đi trẻ được 1 tuần. Cô giáo nhận thấy trẻ chậm nói hơn các bé khác trong lớp. Ngoài ra bé ít chơi với các bạn trong lớp. Khi các bạn học, bé không học cùng các bạn. Thay vào đó, bé thường bỏ ra ngoài ngồi một mình. Khi cô giáo gọi bé vào lớp, bé gào gừ và bỏ chạy.

Bé sống cùng bố, mẹ, và một người chị 6 tuổi, chưa nhập viện lần nào. Bé được chủng ngừa theo lịch TCMR, bác sĩ không báo bất thường gì trong những lần khám chủng ngừa. Hiện bé đi mẫu giáo được khoảng 1 tuần, bé nói được khoảng 50 từ đơn (ba, chó, cơm), không nói được từ đôi.

Bs khám ghi nhận: Bé tỉnh, không tiếp xúc mắt, da niêm hồng hào. CN: 18 kg, CC: 100 cm. Sinh hiệu: không sốt, M: 108 lần/phút; HA: 90/60 mmHg; nhịp thở: 24 lần/phút. Tim đều rõ, không gallop. Phổi trong, phế âm đều 2 bên, không ran. Bụng mềm, gan lách không to. Không dấu thần kinh định vị. Hệ tiết niệu, sinh dục bình thường. Bé chạy vững, thích leo trèo. Bé thích chơi với nước: bé mở vòi nước lên cho nước chảy liên tục. Khi vòi nước bật, bé đứng nhìn và vỗ tay liên tục. Khi bác sĩ tắt vòi nước đi, bé lại tiếp tục mở vòi nước lên và nhìn xem nước chảy và vỗ tay. Ngoài ra, bé không hứng thú với bất kỳ đồ chơi nào khác. Khi không được đáp ứng về việc mở vòi nước, bé đòi đi về. Tuy nhiên, bé không nói, bé chỉ nắm tay mẹ và kéo mẹ đi về phía cửa ra vào. Khi không mở được cửa ra vào, bé leo lên cửa sổ và trèo ra ngoài.

13. Chỉ số DQ về ngôn ngữ của bé là bao nhiêu? ***(1 Điểm)**

- ☐ 100%
- ☐ 75%

☐ 50%

☐ 25%

14. Bé có hiện tượng nào sau đây? *
(1 Điểm)

- ☐ Phân ly phát triển
- ☐ Chênh phát triển
- ☐ Cả 2 câu trên đều đúng
- ☐ Cả 2 câu trên đều sai

15. Hành động vỗ tay liên tục của bé được gọi là gì? *
(1 Điểm)

- ☐ A. Hành vi chống đối
- ☐ B. Hành vi định hình
- ☐ C. Cả 2 câu đều đúng
- ☐ D. Cả 2 câu trên đều sai

16. Việc "Khi các bạn học, bé không học cùng các bạn. Thay vào đó, bé thường bỏ ra ngoài ngồi một mình" là biểu hiện của vấn đề nào sau đây? *
(1 Điểm)

- ☐ A. Kỹ năng xã hội không thích hợp.
- ☐ B. Trẻ có khó khăn về đọc và học tập
- ☐ C. Cả 2 câu đều đúng
- ☐ D. Cả 2 câu trên đều sai

17. Trẻ có khả năng mắc rối loạn nào sau đây? *

(1 Điểm)

- ☐ A. Bại não
- ☐ B. Suy giảm thính lực
- ☐ C. Các vấn đề về ngôn ngữ
- ☐ D. Tự kỷ

18. Các xét nghiệm nào cần làm để tìm nguyên nhân? *

(1 Điểm)

- ☐ A. Đo thính lực
- ☐ B. XQuang sọ
- ☐ C. Điện cơ
- ☐ D. Di truyền học

19. Các xét nghiệm nào sau đây KHÔNG cần thiết phải làm để tìm nguyên nhân? *

(1 Điểm)

- ☐ A. MRI sọ não
- ☐ B. Di truyền học
- ☐ C. Điện não
- ☐ D. Điện cơ

20. Hãy chọn câu ĐÚNG nhất. Các phương pháp nào có thể giúp trẻ? *
(1 Điểm)

- ☐ A. Can thiệp sớm
- ☐ B. Giáo dục chuyên biệt
- ☐ C. Vận động trị liệu
- ☐ D. Không có phương pháp nào có thể giúp trẻ

21. Tiên lượng lâu dài ở trẻ này như thế nào? *
(1 Điểm)

- ☐ A. Có khoảng phát triển từ xấu đến tốt
- ☐ B. Chậm phát triển ngôn ngữ
- ☐ C. Chậm phát triển nhận thức
- ☐ D. Sa sút trí tuệ

22. Dùng tình huống sau để trả lời các câu hỏi từ 23 đến 26

Bệnh nhân nữ, 36 tháng, đến khám vì chậm nói.

Mẹ đưa trẻ đến khám vì nhận thấy trẻ chậm biết nói hơn các anh chị em trong nhà. Cách nhập viện 06 ngày có cho trẻ đi khám bác sĩ tư được chẩn đoán chậm phát triển: mẹ lo lắng đưa trẻ đến khám tại Nhi Đồng 1.

Tiền căn: Trẻ sống cùng bố, mẹ, và một người chị 7 tuổi. Trẻ bị viêm màng não lúc 12 ngày tuổi. Chủng ngừa theo lịch TCMR. Hiện trẻ nói được khoảng 30 từ đơn, nói được vài từ đôi.

Khám: Trẻ tỉnh, tiếp xúc tốt, da niêm hồng hào. CN: 14,5kg, CC: 96 cm. Sinh hiệu: không sốt, M: 108 lần/phút; HA: 90/60 mmHg; nhịp thở: 30 lần/phút. Tim đều rõ, không gallop. Phổi trong, phế âm đều 2 bên, không ran. Bụng mềm, gan lách không to. Hệ tiết niệu, sinh dục bình thường. Trẻ đi vững, chạy yếu, hay vấp té

23. Chỉ số DQ về ngôn ngữ của trẻ là bao nhiêu? *
(1 Điểm)

- ☐ A. 38,9%
- ☐ B. 50%
- ☐ C. 66,7%
- ☐ D. 83,3%

24. Chỉ số DQ về vận động của trẻ là bao nhiêu? *

(1 Điểm)

- ☐ A. 38,9-50%
- ☐ B. 50-66,7%
- ☐ C. 66,67-83,3%
- ☐ D. 38,9-83,3%

25. Trẻ có hiện tượng nào sau đây? *

(1 Điểm)

- ☐ A. Phân ly phát triển
- ☐ B. Chênh phát triển
- ☐ C. Chậm phát triển toàn thể
- ☐ D. Tất cả đều đúng

26. Trẻ có rối loạn nào sau đây? *

(1 Điểm)

- ☐ A. Tự kỷ
- ☐ B. Các vấn đề về ngôn ngữ
- ☐ C. Chậm phát triển tâm thần



C. Chấn thương sọ não



D. Bại não

Gửi

Nội dung này được tạo bởi chủ sở hữu của biểu mẫu. Dữ liệu bạn gửi sẽ được gửi đến chủ sở hữu biểu mẫu. Microsoft không chịu trách nhiệm về quyền riêng tư hoặc thực tiễn bảo mật của khách hàng, bao gồm cả các biện pháp bảo mật của chủ sở hữu biểu mẫu này. Không bao giờ đưa ra mật khẩu của bạn.

Hoạt động trên nền tảng Microsoft Forms | [Quyền riêng tư và cookie](#) | [Điều khoản sử dụng](#)